Công nghệ phần mềm

Yêu cầu chức năng

1. Chức năng user đăng ký

Phần mềm cho phép người dùng đăng nhập bằng Gmail với số điện thoại. Tại trang đăng nhập sẽ có mục đăng ký tài khoản. Người dùng chỉ cần click vào sẽ dẫn tới trang đăng ký tài khoản.

User thao tác	Hệ thống xử lý
+ Form đăng ký tài khoản	+ Mỗi user sẽ có một userID để hệ thống quản lý.
yêu cầu các thông tin như:	Khi đăng ký hệ thống sẽ tự cấp userID cho mỗi tài
Họ tên, Email, số điện	khoản đăng ký thành công.
thoại, địa chỉ, mật khẩu là	+ Hệ thống sẽ check xem số điện thoại và Gmail
người dùng tự nhập. Phần	của tài khoản đang đăng ký có duy nhất hay không.
còn lại là role, userID hệ	+ Nếu là duy nhất sẽ cho phép đăng ký tài khoản
thống sẽ tự cấp.	+ Nếu không sẽ yêu cầu nhập Gmail hoặc số điện
	thoại khác.

2. Chức năng đăng nhập

User thao tác	Hệ thống xử lý
+ Khi vừa mở app lên hệ	+ Hệ thống sẽ kiểm tra Email (hoặc số điện thoại
thống sẽ chuyển sang trang	đăng ký tài khoản) đã tồn tại hay chưa. Sau đó sẽ
đăng nhập gồm có 2 ô là	kiểm tra password nhập đúng hay không.
Account và password để	+ Nếu Account và password đúng thì sẽ chuyển
người dùng nhập	sang trang chủ

+ Nếu sai thì yêu cầu nhập lại (hoặc đăng ký nếu
chưa có tài khoản)

3. Chức năng đổi mật khẩu, thông tin cá nhân

User thao tác	Hệ thống xử lý
+ Người dùng đăng nhập	+ Khi người dùng vừa đăng nhập hệ thống sẽ xác
vào hệ thống và vào phần	thực người dùng
Profile chọn đổi mật khẩu	+ Sau khi đã xác thực người dùng hệ thống sẽ lưu
để thay đổi mật khẩu	được userID. Những thay đổi, cập nhập của user
+ Chuyển tới form đổi mật	này sẽ được lưu lại.
khẩu người dùng nhập mật	+ Khi người dùng nhập mật khẩu cũ và mật khẩu
khẩu cũ và nhập mật khẩu	mới thì hệ thống sẽ kiểm tra mật khẩu cũ của tài
mới để tiến hành đổi	khoản có đúng không. Nếu đúng sẽ tiến hành thay

+ Chuyển tới form Edit	đổi mật khẩu. Nếu không sẽ yêu cầu nhập lại mật
Profile để thay đổi thông	khẩu cũ.
tin cá nhân	+ Dựa vào userID của tài khoản đang đăng nhập.
	Mọi thay đổi của người dùng về thông tin cá nhân
	của tài khoản cũng sẽ được hệ thống cập nhật lại.

4. Chức năng tìm kiếm, phân loại sản phẩm

Tại giao diện trang chủ sẽ là hàng loạt các sản phẩm được load từ database lên, để tránh mất thời gian tìm kiếm sản phẩm thì chức năng tìm kiếm được thêm vào.

User thao tác	Hệ thống xử lý
Tại giao diện chính sẽ	+ Sau khi nhận được nội dung từ ô textbox thì hệ
có ô textbox tìm kiếm.	thống sẽ so sánh với nội dung trong database để
Người dùng nhập nội	hiển thị lên màng hình người dùng những sản phẩm
dung cần tìm vào ô tìm	cùng tên.
kiếm đó. Các sản phẩm	
tìm theo tên sẽ hiển thị	
ra.	

5. Chức năng chọn thiệp mùng

User thao tác	Hệ thống xử lý
+ Tại giao diện thanh	+ Thông tin hóa đơn sẽ được lưu vào bảng chi tiết
toán sẽ có một textbox	hóa đơn
để người dùng nhập	+ Sau khi có được thông tin hóa đơn sẽ có nhân
thiệp chúc mừng	viên nhận hóa đơn đó để chuẩn bị quà, gói quà và
	viết thiệp mừng để gửi quà cho khách

6. Giao diện thanh toán đơn hàng

Giao diện thanh toán gồm:

- Thông tin sản phẩm
- Thông tin thanh toán (hình thức thanh toán, mã giảm giá, phí vận chuyển, tổng tiền)
- Nội dung thiệp mừng và lời chúc
- Thông tin giao hàng (địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ người nhận)

User thao tác	Hệ thống xử lý
+ Sau khi người dùng	+ Thông tin hóa đơn sẽ được lưu vào bảng chi tiết
đã có sản phẩm trong	hóa đơn
giỏ hàng thì có thể	+ Sau khi có được thông tin hóa đơn sẽ có nhân
thanh toán được	viên nhận hóa đơn đó để chuẩn bị quà, gói quà và
+ Tại giao diện thanh	viết thiệp mừng để gửi quà cho khách
toán người dùng có thể	+ Mỗi hóa đơn sẽ có duy nhất một mã hóa đơn để
xem được thông tin các	phân biết các hóa đơn khác nhau. Khi người dùng
sản phẩm mình mua	chọn hình thức thanh toán online qua ví điện tử có
(giá, số lượng, tên sản	thể chuyển tiền trực tiếp cho cửa hàng với nội dung
phẩm)	là: mã hóa đơn + ngày tháng lập hóa đơn. Khi đó

nhân viên cửa hàng sẽ tích hóa đơn đã thanh toán
trên hệ thống và chuẩn bị quà.

7. Chức năng thanh toán online

User thao tác	Hệ thống xử lý
+ Sau khi người dùng	+ Nhân viên cửa hàng sẽ kiểm tra tin nhắn thanh
xác nhận hóa đơn xong	toán hóa đơn. Sau đó sẽ lên hệ thống tích vào các
sẽ tiến hành thanh toán.	hóa đơn đã thanh toán và đi chuẩn bị quà cho đơn
+ Người dùng có thể	hàng đã thanh toán đó.
chọn hình thực thanh	
toán (thanh toán qua ví	
điện tử MoMo, ZaloPay	
hoặc chuyển khoản	
ngân hàng) với nội dung	
là: Mã hóa đơn + ngày	
tháng lập hóa đơn	

8. Chức năng thông báo chi tiết quá trình giao hàng

User thao tác	Hệ thống xử lý
+ Khi người dùng thanh	+ Hệ thống sẽ chuyển trạng thái của đơn hàng
toán xong một hóa đơn	thành "đã nhận đơn"
	+ Nhân viên cửa hàng kiểm tra xem những đơn
	hàng nào ở trạng thái đã nhận đơn lúc đó sẽ đi
	chuẩn bị những món quà mà các đơn hàng đó yêu
	cầu
	+ Sau khi chuẩn bị xong các món quà sẽ tiến hành
	đóng gói. Khi đó trạng thái đơn hàng sẽ chuyển
	thành "gói hàng"
	+ Khi gói xong sẽ chuyển cho khách trang thái đơn
	lúc đó là "đang vận chuyển"
	+ Sau khi khách đã nhận quà thì trạng thái đơn sẽ
	là "đã giao"

9. Chức năng đánh giá đơn hàng

Mỗi đơn hàng được giao thành công sẽ có mục đánh giá đơn hàng để người dùng có thể nhận xét về chất lượng dịch vụ của cửa hàng.

User thao tác	Hệ thống xử lý
+ Tại mục lịch sử mua	+ Sẽ có một bảng nhận xét đơn hàng trong database
hàng sẽ load toàn bộ	khóa chính sẽ là mã đơn hàng.
những đơn hàng mà	
người dùng đã mua. Tại	

mỗi đơn sẽ có mục đánh	+ Bảng này sẽ lưu lại các nhận xét cho từng đơn
giá đơn hàng. Người	hàng của người dùng. Nhân viên cửa hàng sẽ vào
dùng chỉ cần viết nhận	hệ thống và xem nhận xét của từng đơn hàng.
xét vào.	+ Nếu các nhận xét là tích cực thì sẽ cố gắn phát
	huy.
	+ Nếu nhận xét là tiêu cực sẽ thay đổi cách thức
	hoat động để giữ khách hàng.

10. Chức năng thống kê người dùng và quản lý thông tin người dùng

Mỗi tài khoản trong hệ thống đều có duy nhất một UserID và role (quyền trên hệ thống)

User thao tác	Hệ thống xử lý
+ Khi đăng nhập bằng	+ Khi đăng nhập hệ thống sẽ xác định quyền của
tài khoản có quyền	tài khoản. Chỉ những tài khoản có quyền admin
admin thì hệ thống sẽ	mới vào được trang quản lý.
chuyển đến trang quản	+ Sau khi đã xác định yêu cầu của người quản trị
lý. Tại đây người quản	muốn đến trang quản lý người dùng. Hệ thống sẽ
lý có thể chọn chức	load tất cả các user dưới database lên trang quản lý
năng quản lý người	người dùng.
dùng	
+ Sau khi chọn xong	
chức năng quản lý	
người dùng hệ thống sẽ	
chuyển đến trang quản	
lý người dùng. Tại trang	
này hệ thống sẽ load	

toàn bộ thông tin tất cả
các user đã tồn tại để
người quản lý dễ kiểm
soát.

11. Chức năng thống kê sản phẩm

Mỗi sản phẩm trên hệ thống đều có duy nhất một mã sản phẩm để phân biệt. Bảng sản phẩm sẽ có các thuộc tính như: Mã sản phẩm, mã loại sản phẩm, tên, giá, số lượng nhập về, số lượng tồn kho, số lượng đã bán.

User thao tác	Hệ thống xử lý
+ Khi đăng nhập bằng	+ Khi đăng nhập hệ thống sẽ xác định quyền của
tài khoản có quyền	tài khoản. Chỉ những tài khoản có quyền admin
admin thì hệ thống sẽ	mới vào được trang quản lý.
chuyển đến trang quản	+ Sau khi đã xác định yêu cầu của người quản trị
lý. Tại đây người quản	muốn đến trang quản lý sản phẩm. Hệ thống sẽ
lý có thể chọn chức	load tất cả các sản phẩm dưới database lên trang
năng quản lý sản phẩm	quản lý sản phẩm.
+ Sau khi chọn xong	
chức năng quản lý sản	
phẩm hệ thống sẽ	
chuyển đến trang quản	
lý sản phẩm. Tại trang	
này hệ thống sẽ load	
toàn bộ thông tin tất cả	

các sản phẩm đã tồn tại	
để người quản lý dễ	
kiểm soát.	

12. Chức năng thêm, xóa, sửa sản phẩm

Tại trang quản lý sản phẩm sẽ load toàn bộ sản phẩm lên một bảng. Mỗi dòng trong bảng là một sản phẩm tại cuối mỗi dòng sẽ có button Edit và button Delete để người quản trị sử dụng. Tại giao diện của trang quản lý sản phẩm sẽ có thêm một button Add để người quản trị dùng khi muốn thêm một sản phẩm mới vào.

User thao tác	Hệ thống xử lý
+ Người quản trị đăng	+ Khi đăng nhập hệ thống sẽ xác định quyền của
nhập vào hệ thống bằng	tài khoản. Chỉ những tài khoản có quyền admin
tài khoản có quyền	mới vào được trang quản lý.
admin.	+ Tại trang quản lý sản phẩm hệ thống sẽ load tất
+ Chọn đến trang quản	cả các sản phẩm dưới database lên mỗi sản phẩm
lý sản phẩm. Tại trang	trên bảng sẽ được ánh xạ xuống database thông qua
này hệ thống load toàn	khóa Mã sản phẩm.
bộ sản phẩm lên một	+ Khi người quản trị bấm buton Edit trên dòng có
bảng, có button Edit và	mã sản phẩm là 1 thì hệ thống sẽ chuyển đến trang
Delete dùng khi người	Edit sản phẩm. Trang này sẽ load tất cả các thông
quản trị muốn sửa hoặc	tin của sản phẩm có mã sản phẩm là 1 lên các
xóa sản phẩm	textbox người quản trị chỉ cần chỉnh sửa các
+ Người quản trị có thể	textbox đó sau đó bấm save. Hệ thống sẽ cập nhập
click vào button Add	thông tin sản phẩm mới sửa xuống database.

+ Khi người quản trị bấm vào button Delete tại
dòng có mã sản phẩm là 1. Thì hệ thống sẽ xuống
database tìm đến bảng Sản Phẩm và xóa đi dòng có
mã sản phẩm là 1
+ Khi người quản trị bấm button Add hệ thống sẽ
truy cập xuống database tìm đến bảng Sản Phẩm và
thêm mới một sản phẩm.

13. Chức năng thống kê doanh thu

Tại giao diện trang quản lý sẽ có chức năng thống kê doanh thu dựa vào bảng hóa đơn để tính doanh thu theo từng tháng

User thao tác	Hệ thống xử lý
+ Người dùng đăng	+ Hệ thống sẽ xuống database tìm đến bảng hóa
nhập vào hệ thống bằng	đơn. Xét tất cả các hóa đơn có trạng thái là "đã
tài khoản có quyền	giao" rồi tính tổng tiền các hóa đơn đó xong trả lại
admin, truy cập vào	kết quả ra trang doanh thu cho người dùng xem.
trang quản lý và bấm	
vào mục doanh thu	